

Mỏ Cày Nam, ngày 30 tháng 7 năm 2020

Số: **197/2020/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 279/2020/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 7 năm 2020, về việc “Ly hôn”. Giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Võ Thành S, sinh năm 1986;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long

2. Bị đơn: Chị Đoàn Kim D, sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 07 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 07 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Thành S với chị Đoàn Kim D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau khi ly hôn chị Đoàn Kim D được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Võ Đoàn Kh, sinh ngày 19/9/2008. Anh Võ Thành S không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Võ Thành S có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở thực hiện quyền này. Trong trường hợp anh Võ Thành S lạm dụng việc thăm nuôi con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì chị Đoàn Kim D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Võ Thành S.

Vì lợi ích của con chung chị Đoàn Kim D, anh Võ Thành S hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, chị Đoàn Kim D, anh Võ Thành S có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Đoàn Kim D, anh Võ Thành S trình bày không có nên không giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Đoàn Kim D, anh Võ Thành S trình bày không có nên không giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Võ Thành S tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000968 ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre; hoàn trả cho anh Võ Thành S số tiền còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã An Thạnh;
- VKSND huyện MCN;
- Chi cục THADS H.MCN;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yến